

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ CÔNG AN - BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**BỘ CÔNG AN - BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2011/TTLT-BCA-BKHCN

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2011

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Quy định việc phối hợp thực hiện Quyết định số 20/2009/QĐ-TTg
ngày 10/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc trang bị,
sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa,
phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường
của lực lượng Cảnh sát nhân dân**

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường;

Căn cứ Quyết định số 20/2009/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc trang bị, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân;

Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất quy định việc phối hợp thực hiện Quyết định số 20/2009/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc trang bị, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc phối hợp hoạt động của các đơn vị thuộc ngành Công an và ngành Khoa học và Công nghệ trong việc trang bị, quản lý và sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Khoa học và Công nghệ và lực lượng Cảnh sát nhân dân ở Trung ương và địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện nội dung phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của hai Bộ theo quy định của pháp luật trong các lĩnh vực có liên quan đến việc trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân.

2. Công tác phối hợp giữa hai ngành phải được thực hiện thống nhất, thường xuyên và toàn diện từ Trung ương đến địa phương. Đảm bảo sự chủ động, chặt chẽ, kịp thời và hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện có hiệu quả các biện pháp công tác không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và của từng ngành.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trao đổi thông tin

1. Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng của ngành ở các cấp phối hợp chặt chẽ trong việc trao đổi, tiếp nhận thông tin về việc trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân.

2. Các đơn vị chức năng thuộc ngành Công an, Khoa học và Công nghệ ở các cấp khi tổ chức tập huấn, hội thảo, hội nghị về trang bị, sử dụng phương tiện, thiết

bị kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường, có trách nhiệm thông báo cho nhau để cử đại diện tham gia.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng, áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia; các tiêu chuẩn quốc tế được áp dụng tại Việt Nam trong lĩnh vực môi trường và sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc ngành Khoa học và Công nghệ cung cấp thông tin, hỗ trợ tìm kiếm thông tin về các văn bản quy phạm pháp luật, quy định thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế được áp dụng tại Việt Nam thuộc lĩnh vực môi trường và kiểm định môi trường phục vụ tốt công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân.

Điều 5. Phối hợp quản lý và tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường trong hoạt động phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân

1. Bộ Công an chủ trì, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp:

a) Hàng năm chủ động rà soát, đề xuất, bổ sung các phương tiện đo thuộc danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân vào “Danh mục phương tiện đo phải kiểm định” đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường theo quy định của pháp luật về đo lường;

b) Hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát nhân dân phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: tổng hợp danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân phải hiệu chuẩn, kiểm định định kỳ; lập kế hoạch và tiến hành việc thử nghiệm, kiểm định và hiệu chuẩn các phương tiện thiết bị kỹ thuật về môi trường đang quản lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật phục vụ công tác của lực lượng Cảnh sát nhân dân và hàng năm dành kinh phí cho hoạt động thử nghiệm, đo, kiểm định, hiệu chuẩn các loại thiết bị này;

c) Tổ chức thực hiện việc xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn về năng lực phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn cho Phòng thí nghiệm kiểm định môi trường thuộc lực lượng Cảnh sát nhân dân phù hợp tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC17025.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, Bộ Công an phối hợp:

a) Tổ chức thực hiện việc phê duyệt mẫu phương tiện đo, công nhận khả năng kiểm định phương tiện đo, chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận và cấp thẻ kiểm định viên đo lường theo quy định;

b) Tổ chức đào tạo kiểm định viên đo lường, tập huấn về nghiệp vụ đo lường cho cán bộ kỹ thuật của lực lượng Cảnh sát Phòng chống tội phạm về môi trường;

c) Tổ chức, thực hiện việc kiểm định hoặc hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân theo quy định của pháp luật về đo lường để đảm bảo độ chính xác cho các phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường khi sử dụng vào việc xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Điều 6. Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật

1. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng chuyên môn kỹ thuật, lực lượng Cảnh sát nhân dân chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc ngành Khoa học và Công nghệ ở Trung ương và địa phương đào tạo, bồi dưỡng cán bộ sử dụng phương tiện thiết bị kỹ thuật về môi trường nhằm đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác;

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát nhân dân phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc ngành Khoa học và Công nghệ ở Trung ương và địa phương kiến nghị cấp có thẩm quyền phân bổ ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ và các nguồn kinh phí khác phục vụ nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc trang bị, hiệu chuẩn, kiểm định phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân;

c) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát nhân dân phối hợp với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đào tạo cán bộ kỹ thuật, hướng dẫn, tổ chức xây dựng Trung tâm Kiểm định môi trường của lực lượng Cảnh sát Phòng, chống tội phạm về môi trường đủ điều kiện pháp lý, khoa học kỹ thuật phục vụ các hoạt động đấu tranh phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân;

d) Tổ chức, chỉ đạo bộ phận chuyên môn trong lực lượng Công an nhân dân phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc trang bị, sản xuất, cải tiến phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Tổ chức và chỉ đạo thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong việc trang bị, sản xuất, cải tiến các phương tiện thiết bị kỹ thuật để kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị đo kiểm trong lĩnh vực môi trường phục vụ công tác của lực lượng Cảnh sát nhân dân;

b) Thực hiện kế hoạch nghiên cứu, phát triển và ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật; quy định cụ thể điều kiện hoạt động đối với các nghiên cứu; phát triển khoa học và công nghệ, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo đồng bộ xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật chuyên ngành, hỗ trợ phát triển các lực lượng hoạt động khoa học, công nghệ và quản lý hệ thống phòng thí nghiệm cũng như các phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân;

c) Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng khoa học kỹ thuật, công bố, tuyên truyền kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ vào các hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về lĩnh vực môi trường và kiểm định môi trường.

3. Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng của ngành mình ở Trung ương và địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác nghiên cứu xây dựng các phương pháp và quy trình phân tích, kiểm định môi trường; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong việc trang bị, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật về môi trường phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vi phạm pháp luật về môi trường; thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 169/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ về huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ công tác công an.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp thực hiện

1. Bộ Công an giao Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Khoa học và Công nghệ giao Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Cục Ứng dụng và phát triển Công nghệ, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Cục Năng lượng nguyên tử, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng của mình có trách nhiệm tham mưu, trực tiếp hướng dẫn phổ biến nội dung và phối hợp chặt chẽ thực hiện Quyết định số 20/2009/QĐ-TTg ngày

10/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc trang bị, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Cảnh sát nhân dân và Thông tư này.

2. Hàng năm, Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm, Bộ Công an xây dựng các chương trình phối hợp cụ thể với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng các chương trình phối hợp cụ thể với các Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Định kỳ hàng năm, các bên liên quan luân phiên chủ trì tổ chức giao ban để thông báo các hoạt động phối hợp giữa Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm và Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Cục Năng lượng nguyên tử; giữa các Sở Khoa học và Công nghệ với Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; bên chủ trì tổ chức giao ban chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung, tài liệu giao ban.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2011.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Công an (Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm), Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Quân

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Phạm Quý Ngọ